

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Đào Xuân Đó, trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Xét Đơn khiếu nại của ông Đào Xuân Đó, trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;

Theo Báo cáo số 262/BC-TNMT ngày 15/10/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

I. Nội dung khiếu nại:

Ông Đào Xuân Đó khiếu nại các Quyết định thu hồi đất, phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (GPMB) của UBND thành phố Bắc Giang số 134/QĐ-UBND và số 135/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 về thu hồi 20.454,9m² đất nông nghiệp (đợt 5) của hộ gia đình, cá nhân và đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích thuộc UBND phường Dĩnh Kế quản lý để thực hiện Dự án khu số 6, 7 thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang (sau đây gọi tắt là Dự án) và đề nghị bồi thường diện tích 129,0m² thuộc thửa đất số 96, tờ bản đồ số 66 bản đồ phục vụ GPMB là đất ở cho gia đình ông; không đồng ý với giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tại Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Đào Xuân Đó, trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (lần đầu).

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu:

Ngày 22/6/2021, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang ban hành Quyết định số 1631/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Đào Xuân Đó, trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang có nội dung: **Điều 1.** Giữ nguyên và tiếp tục thực hiện các Quyết định của UBND thành phố Bắc Giang: số 134/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 về việc thu hồi 20.454,9m² đất nông nghiệp (đợt 5) của các hộ gia đình, cá nhân và đất nông nghiệp thuộc

quỹ đất công ích của UBND phường Dĩnh Kế quản lý; số 135/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 5) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu số 6, 7 thuộc khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang.

Việc ông Đào Xuân Đó đề nghị bồi thường 129,0m² (nằm trong tổng diện tích 934,9m² Nhà nước thu hồi), thuộc thửa đất số 96, tờ bản đồ số 66 (bản đồ phục vụ công tác bồi thường GPMB dự án) là đất ở cho gia đình khi Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án Khu số 6, 7 thuộc khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang là không có cơ sở.

Không đồng ý, ông Đào Xuân Đó có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, đối thoại với công dân, kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

1. Diễn biến vụ việc:

Ngày 09/5/2017, UBND thành phố Bắc Giang ban hành Thông báo thu hồi đất số 120/TB-UBND về việc thực hiện Dự án. Trên cơ sở Thông báo thu hồi đất, ngày 12/10/2017, ông Đào Xuân Đó (vợ là bà Đỗ Thị Nhung) đã phối hợp với UBND phường Dĩnh Kế, Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp thành phố Bắc Giang lập Tờ tự khai và Biên bản kiểm kê đất đai và tài sản gắn liền trên đất; đã xác định diện tích 934,9m² hộ ông Đó bị thu hồi là một phần của thửa số 96, tờ bản đồ số 66 diện tích 1.218,2m², ký hiệu loại đất TSN tờ bản đồ phục vụ GPMB Dự án.

Ngày 30/12/2017, Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp thành phố Bắc Giang đã phối hợp với UBND phường Dĩnh Kế làm việc với bà Đỗ Thị Nhung (vợ ông Đào Xuân Đó) có nội dung: *Hộ ông Đào Xuân Đó nhất trí UBND thành phố Bắc Giang thu hồi đất, phê duyệt phương án với phần diện tích 934,9m² gia đình đang quản lý sử dụng tại thửa số 96, tờ bản đồ số 66. Tuy nhiên, hộ ông Đó chỉ nhận số tiền đền bù đất và tài sản với diện tích 805,9m² đất nuôi trồng thủy sản; đối với phần diện tích còn lại 129m² hộ ông Đó chưa nhận tiền và thống nhất bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công.*

Ngày 16/01/2018, UBND thành phố Bắc Giang ban hành các Quyết định: số 134/QĐ-UBND và 135/QĐ-UBND về việc thu hồi đất phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án; theo đó hộ ông Đó được bồi thường diện tích 934,9m² đất là một phần của thửa đất số 96, tờ bản đồ 66 loại đất TSN. Hộ ông Đó đã nhận tiền đối với diện tích 805,9m², phần diện tích 129,0m² còn lại gia đình ông Đó chưa nhận tiền.

Sau đó, gia đình ông Đào Xuân Đó liên tục có đơn gửi các cấp đề nghị trả lại diện tích đất 129,0m² thuộc thửa số 96, tờ bản đồ số 66, xứ đồng Cửa Lường, Nhà nước đã thu hồi để thực hiện Dự án; ngày 19/01/2021, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang ban hành Văn bản số 160/UBND-TNMT về việc trả lời đơn của ông Đào Xuân Đó, có nội dung: *Việc UBND thành phố Bắc Giang thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Đào Xuân Đó (hộ có đất nằm trong chỉ giới dự án) là thực hiện theo dự án và quy hoạch đã*

được phê duyệt. Do vậy việc ông Đào Xuân Đó đề nghị trả lại diện tích 129,0m², thuộc thửa đất số 96, tờ bản đồ số 66, xứ đồng Cửa Lường, Nhà nước đã thu hồi để thực hiện dự án Khu số 6, số 7 thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang là không giải quyết được.

Không đồng ý với trả lời trên, ông Đào Xuân Đó gửi đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang; Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang đã giao Phòng Tài nguyên và Môi trường xác minh nội dung đơn khiếu nại của ông Đó.

Trên cơ sở Báo cáo số 232/BC-TNMT ngày 22/6/2021 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Bắc Giang; ngày 22/6/2021, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang ban hành Quyết định số 1631/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Đào Xuân Đó, trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang có nội dung: **Điều 1.** Giữ nguyên và tiếp tục thực hiện các Quyết định của UBND thành phố Bắc Giang: số 134/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 về việc thu hồi 20.454,9m² đất nông nghiệp (đợt 5) của các hộ gia đình, cá nhân và đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của UBND phường Dĩnh Kế quản lý; số 135/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 5) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu số 6, 7 thuộc khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang.

Việc ông Đào Xuân Đó đề nghị bồi thường 129,0m² (nằm trong tổng diện tích 934,9m² Nhà nước thu hồi), thuộc thửa đất số 96, tờ bản đồ số 66 (bản đồ phục vụ công tác bồi thường GPMB dự án) là đất ở cho gia đình khi Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án Khu số 6, 7 thuộc khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang là không có cơ sở.

Không đồng ý với giải quyết trên, ông Đào Xuân Đó có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Kết quả xác minh:

2.1. Nguồn gốc đất đai:

- Theo ông Đào Xuân Đó trình bày: Diện tích đất 129,0m² ông đang khiếu nại có nguồn gốc: năm 1998, Tổ điều chỉnh đất ở của thôn (nay là tổ dân phố) Thanh Lương đã đổi 43m² đất thổ cư của gia đình lấy 129m² đất ao của tập thể để sử dụng vào mục đích để ở tại khu vực Cửa Lường. Sau khi đổi đất gia đình sử dụng diện tích đất này vào mục đích trồng rau từ năm 1998 đến năm 2015; từ năm 2015 đến khi Nhà nước thu hồi đất năm 2017, gia đình có xây dựng chuồng trại chăn nuôi; gia đình ông không sử dụng diện tích trên vào mục đích để ở từ năm 1998 đến khi Nhà nước thu hồi đất năm 2017.

Năm 2018, khi UBND thành phố ban hành các Quyết định thu hồi đất, phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB gia đình ông có diện tích bị thu hồi là 934,9m² tại thửa số 96, tờ bản đồ số 66 (thửa sử dụng chung) bản đồ phục vụ GPMB dự án, loại đất TSN; theo đó gia đình ông đã thống nhất nhận tiền đền bù đất và tài sản trên đất đối với diện tích 805,9m², phần diện tích còn lại 129,0m² ông đề nghị Nhà nước bồi thường cho ông là đất ở, vì: cùng thời điểm đổi đất với gia đình ông có gia đình ông Đào Văn Ngà cũng đổi đất cho thôn khi bị Nhà nước thu hồi đất đã được bồi thường là đất ở.

Ông Đó cung cấp một Biên bản đổi đất thổ cư lập ngày 03/01/1998 (*bản phô tô- không có bản gốc để đối chiếu*), giữa Tổ điều chỉnh đất ở của thôn với ông Đó có nội dung: *Sau khi thống nhất phương thức đổi hai bên nhất trí đổi như sau: quy đổi 3 thước ao bằng 1 thước thổ cư; ông Đó (Nhưng) có diện tích 43m² thuộc loại đất thổ cư đổi thôn làm khu văn hóa, tập thể trả cho gia đình 129m² ở khu vực Cửa Lường. Sau khi thỏa thuận kiểm tra diện tích thực tế hai bên nhất trí đến ngày 13/01/1998 giao đất ở cho nhau để sử dụng kịp thời diện tích đổi là 43x3 = 129m².*

- Theo các ông Ngô Văn Sáng và ông Đào Văn Trường nguyên là Trưởng thôn, Tổ trưởng, Tổ phó tổ điều chỉnh đất ở của thôn (nay là tổ dân phố) Thanh Lương, UBND phường Dĩnh Kế năm 1998 cho biết: Được sự thống nhất của nhân dân trong thôn, Tổ điều chỉnh đất ở của thôn đã đổi 3 thước ao lấy 1 thước đất thổ cư của hộ ông Đó, theo đó đã đổi 129m² đất ao của tập thể lấy 43m² đất thổ cư của gia đình nhà ông Đó; vị trí diện tích đất đổi cho ông Đó nằm đối diện với diện tích gia đình ông Đó đang sử dụng để ở. Việc đổi đất giữa Tổ điều chỉnh đất ở với gia đình ông Đó không thông qua UBND phường Dĩnh Kế; loại đất đổi là 129,0m² đất sản xuất nông nghiệp do tập thể quản lý lấy 43m² đất thổ cư của gia đình ông Đó (*không phải là đổi diện tích đất thổ cư của gia đình ông Đó lấy diện tích đất ở tập thể quản lý*); thời điểm đổi năm 1998, gia đình ông Đó đã thống nhất việc đổi đất này.

- Theo UBND phường Dĩnh Kế cho biết: Thời điểm năm 1998 Tổ điều chỉnh đất ở của thôn Thanh Lương đã đổi 43,0m² đất thổ cư của gia đình ông Đó lấy 129,0m² đất ao của tập thể quản lý UBND phường không nắm được; gia đình ông Đó sử dụng liên tục diện tích 129,0m² vào mục đích nông nghiệp (trồng rau và chuồng trại chăn nuôi).

Phần diện tích 934,9m² tại thửa số 96, tờ bản đồ số 66 (thửa sử dụng chung) bản đồ phục vụ GPMB gia đình ông Đó chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng (CNQSD) đất.

Hiện trạng sử dụng đất: Tại thời điểm trước khi thực hiện Dự án gia đình ông Đó sử dụng mục đích trồng rau và chuồng trại chăn nuôi. Đến nay diện tích đất này đã san lấp mặt bằng để thực hiện Dự án.

- Theo Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Bắc Giang cho biết: Việc ông Đào Xuân Đó đề nghị bồi thường 129m² là đất ở là không có cơ sở, do hiện trạng sử dụng và quá trình sử dụng đất của gia đình ông Đó không sử dụng diện tích đất trên để ở mà sử dụng liên tục diện tích đất trên từ khi đổi đất năm 1998 đến khi Nhà nước thu hồi đất năm 2018 vào mục đích sản xuất nông nghiệp; đề nghị giữ nguyên quan điểm giải quyết lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang.

Đối với thửa đất của gia đình ông Ngà (ông Kiên là con ông Ngà đang sử dụng) là thửa số 107, tờ bản đồ GPMB số 60, diện tích thu hồi 184,7m² hiện trạng thửa đất trước khi Nhà nước thu hồi đất, gia đình ông Ngà đã xây nhà ở và các công trình phục vụ mục đích để ở trước ngày 01/7/2004, sử dụng ổn định không tranh chấp. Ngày 25/5/2021, UBND thành phố Bắc Giang ban hành các Quyết định số 648/QĐ-UBND và Quyết định số 685/QĐ-UBND về việc thu hồi,

phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (đợt 32) để thực hiện Dự án theo đó hộ ông Ngà được bồi thường với số tiền là 1.460.380.525 đồng (trong đó về đất ở là 100m² được bồi thường 50% giá trị; đất trồng cây lâu năm 84,7m² được đền bù 100% giá trị và các tài sản trên đất).

- Kiểm tra hồ sơ thu hồi đất, phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB, thấy: Việc UBND thành phố Bắc Giang lập phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB theo đúng quy định tại các Điều: 23, 24, 25 Bản quy định một số điểm cụ thể về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang kèm theo Quyết định số 869/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh nay là Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang.

IV. Kết quả đối thoại:

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao, ngày 01/10/2021 Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức hội nghị đối thoại với ông Đào Xuân Đó, bà Đào Thị Doan (con gái ông Đào Xuân Đó). Tại buổi thoại, các cơ quan đã giải thích chính sách, pháp luật đất đai đối với gia đình ông Đó; nhưng gia đình ông Đó vẫn giữ nguyên nội dung khiếu nại, đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền bồi thường cho gia đình ông diện tích 129,0m² là đất ở.

- Ngày 06/10/2021: Gia đình ông Đào Xuân Đó có cung cấp thêm cho Sở Tài nguyên và Môi trường các tài liệu liên quan đến việc đổi đất của gia đình năm 1998 gồm có:

Biên bản đổi đất thổ cư ngày 03/01/1998 (*bản phô tô, không có bản gốc để đối chiếu*), có nội dung: *Cùng với ông Đào Xuân Đó có thửa ruộng nằm trong quy hoạch của thôn. Sau khi thống nhất phương thức đổi hai bên nhất trí đổi như sau: 2,5 ao đổi 1 thước đồi; ông Đó (Nhưng) có diện tích 185m²(Kông-Am-Đề) thuộc loại ruộng Hạng 2 Thổ cư 24x3=72m²; tập thể trả gia đình ruộng ao 567m² ở khu đồng Cửa Lường trên; ruộng loại Hạng 6; sau khi thỏa thuận kiểm tra diện tích thực tế hai bên nhất trí đến ngày 13/01/1998 giao ruộng cho nhau để sử dụng kịp thời vụ sản xuất mới.*

Biên bản đổi đất thổ cư ngày 11/01/2000 (*bản phô tô, không có bản gốc để đối chiếu*) của gia đình ông Ngà, có nội dung: *Sau khi thống nhất phương thức quy đổi hai bên nhất trí đổi như sau: đất đổi cho thôn mở rộng nhà Văn hóa 1/3; ông Chiến Ngà có diện tích 61,5m² thuộc loại đất thổ cư gia đình đang sở hữu; tập thể trả gia đình ông Ngà ở khu vực Cống Bắc Giang; Sau khi thỏa thuận kiểm tra diện tích thực tế 184m²; Hai bên nhất trí đến ngày 11/01/2000 gia đất ở cho nhau để sử dụng kịp thời diện tích đổi là 184m².*

- Ngày 07/10/2021, công chức được giao nhiệm vụ xác minh đơn của ông Đào Xuân Đó làm việc với các ông Ngô Văn Sáng và Đào Văn Trường được các ông cho biết: Việc đổi đất của thôn với gia đình ông Đào Văn Đó và ông Đào Văn Ngà năm 1998 là có thật; tuy nhiên, sau khi đổi và nhận bàn giao đất của thôn, gia đình ông Đó vẫn sử dụng diện tích đất đổi để làm ao thả cá; trong khi đó gia đình ông Ngà đã tân lập, làm nhà ở và xưởng sản xuất từ năm 2001, không bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ngăn chặn, xử lý vi phạm, nên khi Nhà nước thu hồi đất được bồi thường theo quy định của Luật Đất đai.

Tại buổi làm việc các ông cung cấp các tài liệu gồm:

Sổ Công tác của thôn năm 1997; Sổ Nghị Quyết của dân năm 1997 không thể hiện rõ việc đổi đất giữa thôn và các gia đình.

Biên bản đổi ruộng của Tổ điều chỉnh ruộng đất của thôn với gia đình ông Đó ngày 03/01/1998 (*bản gốc*) có nội dung: ... *Sau khi thống nhất phương thức quy đổi hai bên nhất trí tỷ lệ quy đổi như sau: 2,5 Ao đổi 1 thước Đồi; ông Đó - Nhung có diện tích: đất ở 43m², 135m² (Kòng⁸⁰ - Am⁴⁸ - Đê²⁴); thuộc ruộng Hạng 2 quy đổi 467m²; tập thể trả gia đình ruộng: Ao 567m²; ở khu vực Cửa Lường trên; ruộng loại: Hạng 6; còn 100m² ao chưa có ruộng; sau khi đã thỏa thuận kiểm tra diện tích thực tế. Hai bên nhất trí đến ngày 13/01/2018 giao ruộng cho nhau để sử dụng kịp vụ sản xuất mới.*

Ngoài các tài liệu trên ông Trường và ông Sáng không cung cấp tài liệu nào khác liên quan việc đổi đất giữa Tổ điều chỉnh ruộng đất của thôn với gia đình ông Đào Xuân Đó.

Qua đối chiếu Biên bản đổi đất do gia đình ông Đào Xuân Đó cung cấp (bản photo) với bản gốc do các ông nguyên là Trưởng thôn, Tổ trưởng, Tổ phó tổ điều chỉnh đất ở của thôn (nay là tổ dân phố) Thanh Lương, UBND phường Dĩnh Kế cung cấp thấy: không có sự thống nhất ở một số nội dung trong biên bản đổi đất.

V. Nhận xét, kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Nhận xét, kết luận:

- Năm 1998, Tổ Điều chỉnh ruộng đất của thôn Thanh Lương đổi phần đất thổ cư và đất sản xuất nông nghiệp của của người dân để mở rộng nhà Văn hóa thôn trong đó có gia đình nhà ông Đào Xuân Đó, gia đình nhà ông Ngà (bà Tịnh là mẹ ông Ngà) là có thật. Việc đổi đất này là đổi một phần đất thổ cư của các gia đình đang sử dụng để lấy phần diện tích đất sản xuất nông nghiệp do tập thể quản lý để các gia đình canh tác, sản xuất.

- Gia đình ông Đào Xuân Đó sử dụng diện tích 129,0m² đất (do Tổ điều chỉnh đất ở của thôn Thanh Lương đổi đất năm 1998) liên tục vào mục đích đất nông nghiệp đến khi Nhà nước thu hồi đất năm 2018. Tuy nhiên, diện tích đất trên gia đình ông Đó chưa được cấp giấy CNQSD đất nhưng đủ điều kiện được bồi thường theo Điều 74, Điều 75 Luật Đất đai năm 2013.

- Biên bản đổi đất của gia đình ông Đó với Tổ điều chỉnh đất ở của thôn Thanh Lương năm 1998 không phải là một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 100 Luật Đất đai 2013 và Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai do đó không có căn cứ pháp lý xác định diện tích 129m² đất ông Đó đang khiếu nại là đất ở. Mặt khác diện tích 43m² hộ ông Đó trước khi đổi cho thôn cũng chưa được cấp giấy CNQSD đất. Do vậy, UBND thành phố Bắc Giang ban hành các Quyết định số 134/QĐ-UBND và 135/QĐ-UBND về việc thu hồi đất và phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đảm bảo đúng quy định của pháp luật đất đai, việc ông Đó đề nghị bồi thường diện tích 129,0m² là đất ở trong tổng diện tích 934,9m² đất thu hồi tại thửa số 96, tờ bản đồ số 66 bản đồ phục vụ GPMB không có cơ sở giải quyết.

Giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tại Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Đào Xuân Đó, trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang là khách quan, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Đề xuất giải quyết:

Căn cứ Điều 74, Điều 75, Điều 100 Luật Đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; khoản 2 Điều 21 Luật Khiếu nại năm 2011, Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định giải quyết với nội dung:

Thông nhất với nội dung Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Đào Xuân Đó, trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (lần đầu).

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của ông Đào Xuân Đó, trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang được giải quyết như sau:

Thông nhất với nội dung Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Đào Xuân Đó, trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (lần đầu).

Điều 2. Ông Đào Xuân Đó có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang và ông Đào Xuân Đó; các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tr CP, TCD TW;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh Lê Ô Pích;
- Ủy ban KTTU;
- VP UBND tỉnh:
 - + CVP, TKCT, TH;
 - + Công TTĐT tỉnh;
 - + Lưu: VT, TCD (03).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ô Pích